

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 11/2022/TLST- HNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị T, sinh năm 1994.

Bị đơn: Anh Huỳnh Văn G, sinh năm 1991.

Cùng nơi cư trú: ấp B, xã T, huyện V, thành phố Cần Thơ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 53, 54, 55, 57, 58, 69, 71, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị T và anh Huỳnh Văn G.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - *Về hôn nhân:* chị Lê Thị T và anh Huỳnh Văn G thuận tình ly hôn.
 - *Về con:* Giao cháu Huỳnh Thị Mỹ D, sinh ngày 13/5/2017 cho chị Lê Thị T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu D đủ 18 tuổi; anh Huỳnh Văn G không phải cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom chăm sóc, giáo dục con chung cho các đương sự không ai được quyền cản trở anh G thực hiện quyền này. Vì lợi ích con chung, nguyên, bị đơn có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- *Về tài sản chung, riêng và nợ:* không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

- *Về tạm ứng án phí và án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm:* Chị Lê Thị T phải nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) do chị T tự nguyện nộp thay cho anh G 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ từ số tiền tạm ứng án phí mà chị T đã nộp theo biên lai thu số: 18AA-21P 0006111 ngày 20/01/2022. Chị T được nhận lại 925.000đ (chín trăm hai mươi lăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí còn thừa tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKS huyện Vĩnh Thạnh;*
- *THA huyện Vĩnh Thạnh;*
- *UBND xã;*
- *Lưu hồ sơ.*

Võ Hà Thía